



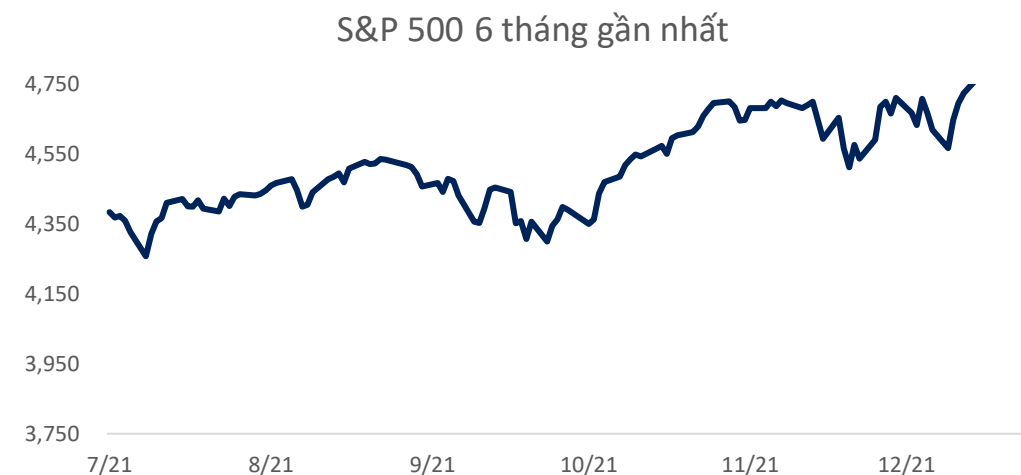
06/01/22

DAILY MORNING

Vận động trong vùng
1500-1530 điểm



	6/1	% Sáng 6/1	5/1	% Ngày 5/1	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,522.50	-0.20%	1.88%	5.49%
S&P 500			4,700.58	-1.94%	-1.93%	3.57%
S&P500 Futures	4,701.25	0.19%	4,692.50	-1.92%	-1.49%	2.57%
Shanghai			3,595.18	-1.02%	-0.96%	-0.34%
Euro Stoxx			4,392.15	0.56%	2.50%	6.16%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
- Thị trường tương lai ở Phố Wall đang đặt cược khả năng 60% Fed nâng lãi suất ngay từ tháng 3 này, và khả năng 61% Fed sẽ có thêm 2 lần nâng lãi suất nữa trong năm nay. Phản ứng của thị trường với mỗi động thái thắt chặt của Fed được dự đoán có thể đưa lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm vượt ngưỡng 2% trong năm 2022, từ mức hơn 1,7% hiện nay. - Viện Quản lý Cung ứng ISM cho biết chỉ số hoạt động của nhà máy ở Mỹ đã giảm xuống mức 58,7 trong tháng trước từ mức 61,1 trong tháng 11, mức thấp nhất kể từ tháng 1 năm trước. Tuy nhiên, những hạn chế về nguồn cung đang bắt đầu giảm bớt và thước đo giá đầu vào của các nhà máy đã giảm nhiều nhất trong một thập kỷ.	S&P 500 Xu hướng Tăng Kháng cự 4500 Hỗ trợ 4000 Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp Xu hướng Tích lũy Kháng cự 3700 Hỗ trợ 3300 Điểm PTKT TRUNG LẬP

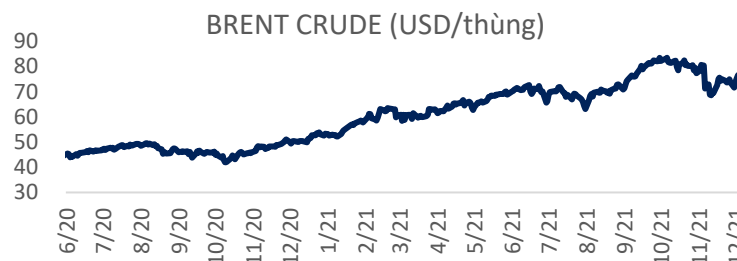


Nguồn: Bloomberg, BSC

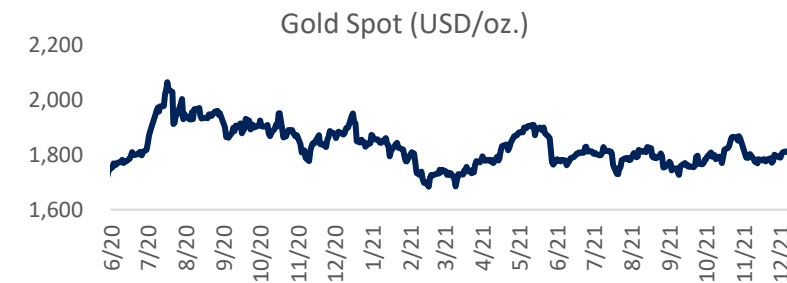
Mặt hàng	Đơn vị	6/1	% Sáng 6/1	5/1	% 5/1	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	77.26	-0.76%	77.85	1.12%	0.35%	11.49%	PVD, PVT	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.	80.80	1.00%	80.00	1.29%	2.01%	11.16%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USd/gal.	227.24	-0.86%	229.21	0.69%	-0.83%	12.03%	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,808.02	-0.13%	1810.44	-0.23%	-0.37%	1.34%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	22.77	-0.15%	22.81	-1.07%	-1.18%	1.18%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,394.75	0.36%	1389.75	0.00%	1.90%	9.71%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.	760.75	-1.20%	770.00	0.00%	-3.43%	-5.35%	AFX	
MILK	USD/cwt.			22.10	-1.12%	6.10%	14.63%	KDC	VNM, GTN, QNS
RUBBER	JPY/kg.	236.20	-1.17%	239.00	1.49%	1.90%	-1.83%	SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
SUGAR	USd/lb.			18.34	-2.19%	-3.98%	-2.19%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USd/lb.			231.75	0.00%	1.25%	-4.77%	CTP, DLG	CTP, DLG
LME COPPER	USD/MT			9698.00	-0.72%	1.36%	2.69%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
STEEL BAR	CNY/MT	4,470.00	1.09%	4422.00	1.59%	3.78%	1.75%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			2922.00	2.92%	3.00%	9.66%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	708.50	2.90%	688.50	1.32%	6.86%	14.64%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			161.65	0.34%	8.09%	15.26%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USd = US Cent

• Giá dầu tiếp tục tăng vào ngày thứ Tư (05/01), nói rộng đã tăng ngay cả sau khi các nhà sản xuất OPEC+ duy trì nâng mức sản lượng mục tiêu trong tháng 02/2022 và dự trữ nhiên liệu tại Mỹ tăng vọt do nhu cầu giảm khi số ca nhiễm Covid-19 tăng đột biến.



Nguồn: Bloomberg, BSC



Nguồn: Bloomberg, BSC

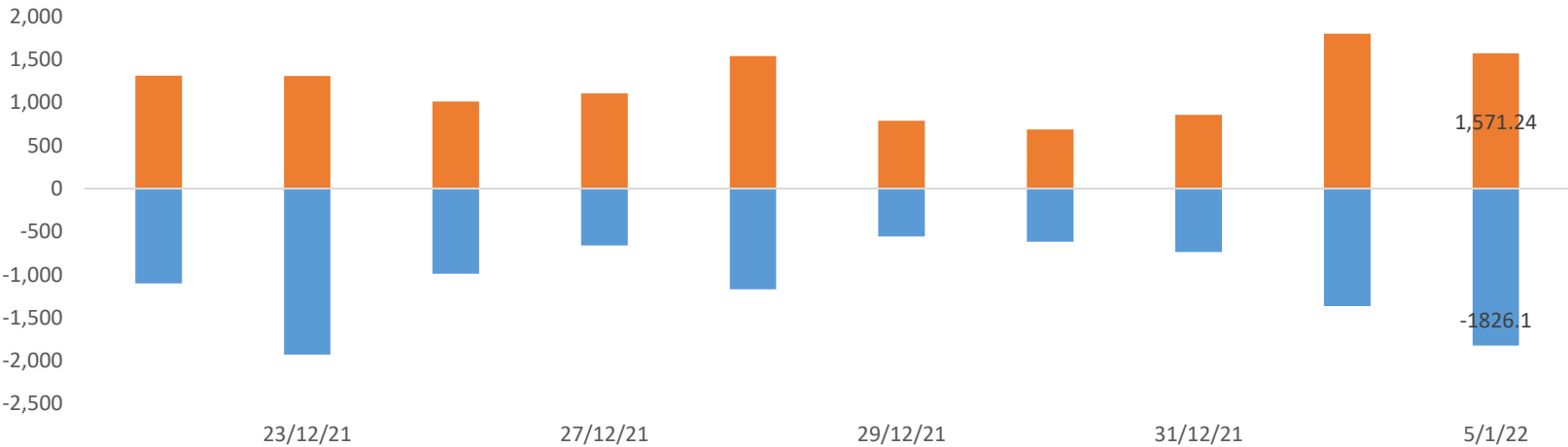
ETF E1, Diamond giảm quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	594.0	21.5	-	0.0%		0.0	0.0	-10.5	-12.2 ETF E1 và Diamond giảm; ETFs khác có trạng thái cân bằng và giữ nguyên quy mô. 3.5 Khối ngoại mua bán trái chiều trong khu vực. Họ mua ròng tại các thị trường India, Indonesia, Hàn Quốc, Taiwan, Thailand, Malaysia và bán tại các thị trường Việt Nam, Philippines.
FTSE	401.7	47.9	-	0.5%		0.0	-1.4	-6.7	
iShare	514.7	0.0	-	0.0%		0.0	0.0	0.0	
E1VFN30	485.7	1.2	(3.5)	-1.2%		-4.0	-1.7	-2.6	
FUEVFN30	608.5	1.2	(0.4)	-1.1%		-0.5	-2.6	-3.5	
FUBON FTSE	486.7	0.7	-	-0.5%		0.0	0.0	0.6	
FUESSVFL	153.7	1.0	(0.0)	-0.2%		0.0	7.9	3.3	
FUESSVN30	4.8	0.8	(0.0)	-1.2%		0.0	0.0	0.1	
FUEMAVN30	31.1	0.8	0.0	-2.1%		0.0	0.0	0.0	
VN100	6.9	0.9	(0.0)	0.3%		0.0	0.6	0.7	
KIM	186.4	20.0	-	-0.7%		0.0	0.0	0.0	
PREMIA	31.8	13.7	-	0.1%		0.0	0.0	0.3	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-10.30	8.80	8.80
ASEAN4*	119.35	412.58	87.79
Ấn Độ	181.92	493.66	493.66
Đài Loan	278.22	1712.81	1712.81
Hàn Quốc	321.64	252.83	252.83
Nhật Bản		(7,403.86)	-13380.80
Trung Quốc			10945.83

Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	-2.36
Thái Lan	-13.54
Singapore	-2.36
Phillippines	-10.87
Malaysia	-11.78



Nguồn: Fiinpro, BSC

Vận động trong vùng 1500-1530 điểm

Tin vĩ mô

- Từ một nước có tỷ lệ tiêm vaccine rất thấp, Việt Nam đã vượt lên là 1 trong 6 nước có tỷ lệ bao phủ tiêm vaccine cao nhất thế giới, với tỷ lệ tiêm vaccine cho người từ 18 tuổi trở lên 1 mũi là 99,6%, 2 mũi là 90,9%.
- Theo tờ trình của Chính phủ, dự kiến 729 km cao tốc Bắc - Nam sẽ có tổng mức đầu tư khoảng 146.990 tỷ đồng. Tuy nhiên, theo tính toán của Kiểm toán Nhà nước, tổng mức đầu tư này có thể là 130.605 tỷ đồng, thấp hơn 16.330 tỷ. Theo đó, dự án cần bố trí khoảng 119.666 tỷ đồng (81,4% tổng mức đầu tư), phần còn lại (khoảng 27.324 tỷ) sẽ được chuyển tiếp bố trí giai đoạn 2026-2030.
- Bộ Giao thông Vận tải vừa phê duyệt kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia năm 2022 với tổng kinh phí là 3.000 tỷ đồng, tăng khoảng 200 tỷ đồng so với năm 2021. Trong đó, chi bảo dưỡng thường xuyên hơn 2.694 tỷ đồng; chi sửa chữa định kỳ, kiểm định, khắc phục hậu quả bão lũ bước 2 và sửa chữa đột xuất là 260 tỷ đồng; chi phí dự phòng chưa phân bổ gần 46 tỷ đồng.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Hồi phục
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1500
Hỗ trợ	1440



Nguồn: Trading view, BSC

TNG

34.2

CTCP Đầu tư và
Thương mại TNG

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Bsc Khuyến nghị
kỹ thuật

Khả quan

Kháng cự

Hỗ trợ

MACD

RSI

Moving Avg

Giá mục tiêu

Upside

35.8

32.26

↑

↑

↑

45.3

33%

VHC

67.3

CTCP Vĩnh Hoàn

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Bsc Khuyến nghị
kỹ thuật

Khả quan

Kháng cự

Hỗ trợ

MACD

RSI

Moving Avg

Giá mục tiêu

Upside

80.1

62.2

↑

↑

↑

80.1

20%

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng

Doanh thu quý 3 năm 2021 đạt 1,710 tỷ đồng, tăng trưởng 1.18% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế quý 3 năm 2021 đạt 85 tỷ đồng, tăng trưởng 30.77% so với cùng kỳ năm trước.

Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận

Chỉ tiêu ROA (lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản) hiện tại là 4.78%. Chỉ tiêu ROE (lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ) hiện tại là 15.42%. Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 14.06%.

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng

Doanh thu quý 3 năm 2021 đạt 2,231 tỷ đồng, tăng trưởng 23.94% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế quý 3 năm 2021 đạt 256 tỷ đồng, tăng trưởng 46.29% so với cùng kỳ năm trước.

Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận

Chỉ tiêu ROA (lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản) hiện tại là 10.59%. Chỉ tiêu ROE (lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ) hiện tại là 14.42%. Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 18.32%.

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

BSC i-Bond

BSC
Fortune

BSC
Invest

BSC
iBROKER

- FMC: Trong năm 2021, Công ty ước tính doanh số đạt 213 triệu USD, lợi nhuận đạt trên 280 tỷ đồng, lần lượt tăng 12% và tăng trên 15% so với thực hiện trong năm 2020. Thực phẩm Sao Ta cho biết, đây là lợi nhuận cao nhất trong 26 năm kể từ khi thành lập tới nay.
- QNS: Năm 2021, Công ty ước tính doanh thu hợp nhất là 7.500 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 1.235,4 tỷ đồng, tăng 17,3% so với thực hiện năm 2020.
- Bước sang năm 2022, công ty đặt kế hoạch kinh doanh với doanh thu là 8.000 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 1.008 tỷ đồng, lần lượt tăng 6,7% và giảm 18,4% so với ước tính thực hiện trong năm 2021.
- TNG: Thông báo doanh thu tiêu thụ tháng 12 đạt 467,9 tỷ đồng, tăng 72% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế cả năm, doanh thu đạt 5.445,4 tỷ đồng, vượt 13% kế hoạch năm và tăng 22% so với năm 2020.
- BSR: Thông báo doanh thu năm 2021 đạt 100.694 tỷ đồng, tăng 74% so với năm trước; lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ năm 2021 đạt 6.026 tỷ đồng, cao nhất kể từ sau cổ phần hóa (2018) và cải thiện nhiều so với mức lỗ 2.812 tỷ đồng.
- CNG: Năm 2021 ước đạt doanh thu thuần 2.168 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 47,4 tỷ đồng, tăng lần lượt 31% và 152% so với năm 2020. Trong đó, giá dầu trong nước và giá dầu thế giới tăng cao là một trong những thuận lợi cho Công ty.
- NT2: Trong năm 2021, Công ty ước tính lợi nhuận sau thuế là 515,1 tỷ đồng, hoàn thành 111,43% kế hoạch. Bên cạnh đó, NT2 còn trả nợ vay nước ngoài đúng hạn với số tiền 519,37 tỷ đồng.
- ABT: Ngày 19/1 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021, ngày đăng ký cuối cùng là 20/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 27/1/2022.
- NVL: Đã thông qua việc góp thêm phần vốn trị giá 1.425 tỷ đồng vào Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Nhà ở và Hạ tầng Sài Gòn. Qua đó, nâng vốn của công ty con lên hơn 3.959 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ sở hữu gần 100%.
- LIG: Đã thông qua việc phát hành trái phiếu riêng lẻ với tổng mệnh giá tối đa 75 tỷ đồng, giá phát hành bằng mệnh giá là 100.000 đồng/trái phiếu, kỳ hạn 24 tháng. Thời gian thực hiện trong quý I/2022.
- TNG: Ngày 13/1 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2021, ngày đăng ký cuối cùng là 14/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 4%, thanh toán bắt đầu từ ngày 24/1/2022.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 8 & 9 Tòa nhà Thaiholdings
17 Tông Đản, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

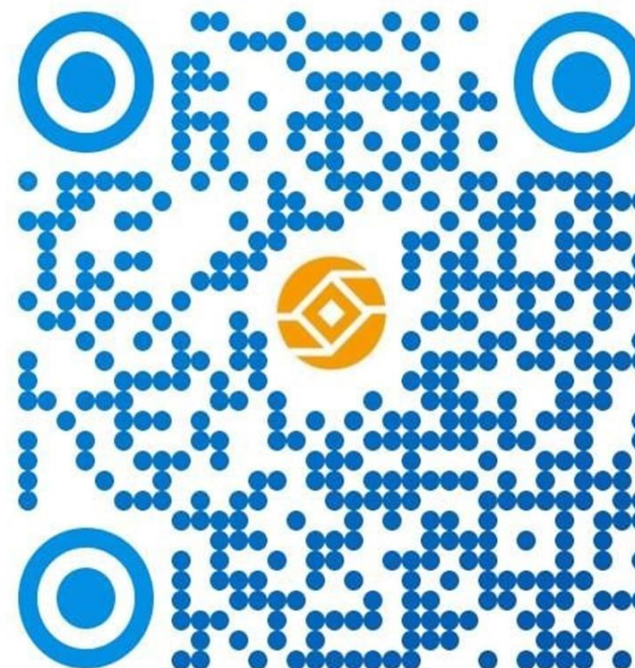
Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)